

CHI NGÂN SÁCH CẤP THÀNH PHỐ VÀ NGÂN SÁCH QUẬN HUYỆN NĂM 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 04/12/2019 của HĐND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Chi ngân sách địa phương	Chi ngân sách cấp Thành phố	Chi ngân sách cấp quận huyện (cả cấp xã phường)
	Chi ngân sách địa phương	103.203.541	71.587.068	45.683.165
I	Chi đầu tư phát triển	44.917.527	28.103.917	16.813.610
1	Chi đầu tư XDCB	43.317.527	26.503.917	16.813.610
1.1	Chi XDCB trong nước	38.081.927	21.268.317	16.813.610
	Tr.đó: bổ sung có mục tiêu cho NSQH		4.933.330	
	- Nguồn XDCB tập trung	18.620.327	12.411.327	6.209.000
	Trong đó BS từ nguồn CCTL	5.000.000	4.000.000	1.000.000
	- Nguồn tiền sử dụng đất	19.000.000	8.395.390	10.604.610
	- Nguồn xổ số kiến thiết	300.000	300.000	
	- Bổ sung có mục tiêu từ NSTW	161.600	161.600	
1.2	Chi XDCB từ nguồn vốn ngoài nước	5.235.600	5.235.600	
	- Chi từ nguồn NSTW bổ sung có mục tiêu	3.299.500	3.299.500	
	- Chi từ nguồn vay lại ODA	1.936.100	1.936.100	
2	Bổ sung vốn các quỹ và ủy thác cho vay giải quyết việc làm	1.400.000	1.400.000	
3	Đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, đầu tư trở lại từ tiền nhà, đất và hỗ trợ các dự án xã hội hóa	200.000	200.000	
II	Chi thường xuyên	48.420.640	24.258.431	24.162.209
	Tr.đó: bổ sung có mục tiêu cho NSQH		1.824.077	
III	Chi trả nợ lãi các khoản huy động	662.000	662.000	
IV	Bổ sung quỹ dự trữ tài chính	10.460	10.460	
V	Dự phòng ngân sách	2.360.873	1.342.939	1.017.934
VI	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	6.832.041	3.142.629	3.689.412
	Tr.đó: bổ sung có mục tiêu cho NSQH		210.000	
VII	Chi bổ sung cân đối cho ngân sách quận, huyện		14 066 692	